

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 14 – 7 – 2022
V/v yêu cầu thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chúc Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Cương
2. Ông Võ Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 170/2022/TL.ST-HNGĐ, ngày 13 tháng 4 năm 2022 về việc tranh chấp yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị Diễm T

Địa chỉ: Ấp TB1, xã CHA, huyện VL, tỉnh Bạc Liêu – Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn R

Địa chỉ: Ấp XMB, thị trấn RG, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang – Vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trương Thị X

Địa chỉ: Ấp XMB, thị trấn RG, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Trần Thị Diễm T trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn R ly hôn vào năm 2021, khi đó Tòa án giao quyền nuôi con chung là cháu Nguyễn Ngọc H (nữ) sinh ngày 17/11/2018 cho anh R nuôi dưỡng.

Tuy nhiên, từ khi anh R nuôi con đến nay, chị đến thăm con và mua đồ chơi cho con thì anh Rô lấy và ném đi chỗ khác, cháu H hiện tại không được khỏe mạnh, cụ thể là cháu bị ghẻ và đầu có chí. Cháu cũng chưa được đi học.

Anh R có lần quay video cùng con, nói với con là mẹ bỏ con rồi, sau đó gửi cho chị. Chị nghĩ rằng việc làm này ảnh hưởng đến tâm lý cháu H. Cha mẹ anh R hiện tại cũng không sống cùng nhau, mẹ anh R cũng già yếu, việc chăm sóc cháu H cũng gặp nhiều khó khăn.

Vì vậy, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được giành lại quyền nuôi dưỡng con chung. Nếu chị được quyền nuôi cháu H, chị không yêu cầu anh R cấp dưỡng nuôi con chung.

Quá trình tố tụng bị đơn là anh Nguyễn Văn R trình bày như sau: Anh và chị Trần Thị Diễm T ly hôn vào năm 2021, khi đó anh được giao quyền nuôi con chung là cháu Nguyễn Ngọc H (nữ) sinh ngày 17/11/2018. Từ khi ly hôn đến nay, cháu H sống cùng anh tại nhà cha mẹ ruột của anh. Cháu H vẫn khỏe mạnh, cả nhà đều yêu thương cháu. Hiện tại, cháu H chưa đi học vì cháu còn nhỏ và thời gian qua dịch bệnh nên gia đình chưa cho đi học.

Việc chị T cho rằng cháu H bị ghẻ, bị chí trên đầu là có nhưng con nít chơi, chạy nhảy bị trầy xước hay bị chí là chuyện bình thường.

Đối với việc chị T cho rằng anh có thái độ không tốt khi chị T đến thăm con là không đúng vì khi chị T đến thăm con thì anh đi làm không có nhà, không gặp chị Thúy.

Đối với việc anh nói chuyện với con về việc mẹ bỏ rồi thì anh sẽ rút kinh nghiệm, không nói những lời có ý nghĩa tiêu cực như vậy với con nữa.

Anh hiện nay làm thuê, vài ngày thì về nhà một lần, anh vẫn gửi tiền cho mẹ anh là bà X lo cho cháu H đầy đủ.

Vì vậy, anh không đồng ý giao cháu H cho chị T nuôi dưỡng, sau này khi cháu H đủ 7 tuổi, nếu cháu có nguyện vọng sống với chị T thì anh sẽ giao cho chị T nuôi dưỡng. Quá trình nuôi con, anh cam đoan cho chị Thúy được quyền thăm con, không cản trở hay có thái độ phản đối.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trương Thị X trình bày: Bà là mẹ của anh Nguyễn Văn R. Sau khi T và R ly hôn, cháu H do R nuôi dưỡng. Hiện tại R đi làm ở thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang vài ngày thì về thăm con một lần và đưa tiền cho bà lo cho cháu H. Bà xác định bà vẫn khỏe mạnh,

đủ sức giúp R chăm sóc cháu H. Cháu H hiện nay đã 4 tuổi, khi nào cháu đủ 5 tuổi thì bà và anh R sẽ cho đi học. Trong vụ án này bà không có yêu cầu gì, bà đồng ý tiếp tục hỗ trợ anh R chăm sóc cháu H.

Tại phiên tòa: Chị Trần Thị Diễm T có mặt, anh Nguyễn Văn R, bà Trương Thị Xúng vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định pháp luật, đảm bảo đúng về thời hạn cũng như trình tự, thủ tục. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật trong quá trình tố tụng. Tại phiên tòa, nguyên đơn Trần Thị Diễm T có mặt, bị đơn Nguyễn Văn R, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trương Thị X vắng mặt có yêu cầu xét xử vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt anh R và bà X là phù hợp.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 58, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: Không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của chị T, tiếp tục giao cháu Nguyễn Ngọc H (nữ) sinh ngày 17/11/2018 cho anh R nuôi dưỡng.

Về án phí: Đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến tranh luận của các đương sự, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Trần Thị Diễm T và anh Nguyễn Văn R ly hôn vào năm 2021. Khi ly hôn, anh R được quyền nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Ngọc H (nữ) sinh ngày 17/11/2018, trong quá trình anh R nuôi con chung, chị T cho rằng gia đình anh R không cho chị thăm con, anh R có hành động làm ảnh hưởng tâm lý của cháu H, chị muốn thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng cháu H nhưng anh R không đồng ý nên phát sinh tranh chấp. Anh R hiện tại cư trú tại ấp XMB, thị trấn RG, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang nên theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 thì xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là vụ án yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn Trần Thị Diễm T có mặt, bị đơn Nguyễn Văn R, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trương Thị X vắng mặt có yêu cầu xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 xét xử vắng mặt đối với anh Rô và bà Xứng.

[3] Về nội dung giải quyết vụ án:

[3.1] Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Chị T cho rằng trong thời gian anh R nuôi con chung sau khi ly hôn, gia đình anh Rô không cho chị thăm con nhưng chị T không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh về việc này. Đồng thời, tại phiên tòa chị T cũng xác định, các lần chị đến thăm con, thấy thái độ của bà X là mẹ anh R không vui, chị chào hỏi bà không trả lời nên không vào nhà chứ không có ai cản trở chị thăm con.

Chị T cho rằng cháu H bị ghẻ, bị chí và bị ảnh hưởng tâm lý khi sống cùng anh R. Tuy nhiên, theo kết quả xác minh tại địa phương thấy rằng cháu H vẫn khỏe mạnh, lanh lợi, biết chào hỏi, đối đáp được các câu hỏi giao tiếp bình thường, chị T không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cháu H không khỏe mạnh.

Đối với nội dung chị T cho rằng anh R không cho cháu H đi học, Hội đồng xét xử thấy rằng cháu H chưa đủ 05 tuổi, chưa phải là độ tuổi bắt buộc phải đến trường, phía anh R cho rằng cháu còn nhỏ, tình hình dịch bệnh Covid-19 nên chưa cho cháu đi học, khi cháu đủ 05 tuổi anh sẽ cho cháu đi học cũng là phù hợp.

Hiện tại bà X là mẹ của anh R vẫn đồng ý hỗ trợ giúp anh R chăm sóc cháu H để anh R đi làm kiếm tiền. Bản thân chị T cũng xác định đang làm thuê, ở nhà trọ, nếu được quyền nuôi con chị cũng nhờ mẹ ruột hỗ trợ chăm sóc.

Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T đối với anh R về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

[4] Về án phí: Chị T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đồng.

[5]. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227 và Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Diễm T đối với anh Nguyễn Văn R về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn.

2. Về án phí: Chị T phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai số 0011835 ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A thành tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (chị T đã nộp xong án phí).

5. Nguyên đơn Trần Thị Diễm T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn Nguyễn Văn R có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật. Bà Trương Thị X có quyền kháng cáo phần nội dung bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của bà trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- CQ THA DS h.Châu Thành A;
- VKSND h.Châu Thành A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Chúc Linh